

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU

Bản án số: 68/2025/HS-ST
Ngày 10 tháng 6 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vàng A Măng.

bà Nguyễn Thị Thu.

Thư ký phiên tòa: ông Chảo Hò Sơn – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo: **Lò Văn Đ**; Tên gọi khác: không có tên gọi khác; sinh năm: 1970 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: bản N H1, xã N H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 00/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Kh (Đã chết) và con bà Lò Thị X, sinh năm 1930; Vợ: Lò Thị D, sinh năm 1970, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Quyết Tiến, Tuyên Quang; Con: bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: không; Tiền sự: không; Về Nhân thân: Tại bản án HSST số 08/ HS-ST ngày 10/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, đã tuyên Lò Văn Đ, phạm tội: “Trộm cắp tài sản của công dân”. Về hình phạt: xử phạt Lò Văn Đ 15 tháng tù. Lò Văn Đ đã chấp hành xong án phạt tù và các nghĩa vụ khác của bản án. Tính đến lần phạm tội này, bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/02/2025 đến ngày 27/02/2025 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Lò Văn X, sinh năm 1989; nơi cư trú: bản N H1, xã N H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 15 giờ ngày 23/02/2025, Lò Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đỏ đen, BKS 25P1-046.43 của gia đình, đi từ nhà ở bản N H1, xã N H, huyện Sìn Hồ lên thành

phố Lai Châu để tìm mua Heroine sử dụng. Khi đi đến khu vực gần bến xe khách, Đ gặp một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch. Qua nói chuyện, Đ đã đưa cho người đàn ông này 100.000 đồng, nhờ mua Heroine. Người đàn ông cầm tiền đi đâu không rõ, khoảng 01 tiếng sau quay lại, đưa cho Đ 01 gói Heroine, được gói ngoài bằng hai lớp nilon màu hồng. Nhận Heroine, Đ cất vào túi áo mặc trên người rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến khu vực Bản Nậm Tăm 3, xã Nậm Tăm, huyện Sìn Hồ, Đ dừng lại bên đường, lấy gói Heroine vừa mua được ra, sử dụng một phần bằng hình thức hít. Số Heroien còn lại, Đ gói lại và cất giấu như cũ rồi điều khiển xe về nhà, không cho ai biết.

Đến hồi 11 giờ ngày 24/02/2025, trong khi Đ đang điều khiển xe mô tô BKS 25P1-046.43 ở khu vực đầu bản N H1, xã N H thì bị Tổ công tác Công an xã Noong Hẻo đang làm nhiệm vụ, yêu cầu kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 gói chất bột màu trắng, được gói ngoài bằng hai lớp nilon màu hồng. Tại chỗ, Đ khai nhận gói chất bột màu trắng trên là Heroine của Đ, tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Trước sự việc nêu trên, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lò Văn Đ về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 239/KL-KTHS ngày 25/02/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,14 gam, là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSSH ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Lò Văn Đ, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn Đ, thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố là đúng quy định của pháp luật, không oan và không sai.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố: bị cáo Lò Văn Đ, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn Đ, từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bao bì niêm phong cũ: được niêm phong trong một phong bì công văn do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hành, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng, không sử dụng được; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đỏ đen, BKS 25P1-046.43 (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn Đ, đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; đối với 0,14 gam Heroine thu giữ của Lò Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ đi giám định (không hoàn lại mẫu

vật) nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn Đ, do bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống thuộc vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn X, có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên, tòa trình bày: trong quá trình giải quyết vụ án, anh đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án gửi cho anh, nhưng do đường xá đi lại khó khăn, anh không có bằng xe máy và phương tiện đi lại nên không thể tham dự phiên tòa được. Về phần trách nhiệm dân sự: anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì; về phần trách nhiệm hình sự: anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 24/02/2025, tại khu vực đầu bản N H1, xã N H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, bị cáo Lò Văn Đ đang tàng trữ trái phép 0,14 gam Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Noong Hẻo, huyện Sìn Hồ phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Bị cáo Lò Văn Đ là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lò

Văn Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến hình hình an ninh, trật tự trên địa bàn huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vì mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản cũng như hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Lò Văn Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, về Nhân thân: Tại bản án HSST số 08/ HS-ST ngày 10/01/2000 của Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, đã tuyên Lò Văn Đ, phạm tội: “Trộm cắp tài sản của công dân”. Về hình phạt: xử phạt Lò Văn Đ 15 tháng tù. Lò Văn Đ đã chấp hành xong án phạt tù và các nghĩa vụ khác của bản án. Tính đến lần phạm tội này, bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa. Bị cáo Lò Văn Đ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống thuộc vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nghề lao động tự do và thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Tịch thu, tiêu huỷ: 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bao bì niêm phong cũ: được niêm phong trong một phong bì công văn do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hành, đây là vật chứng của vụ án, do không có giá trị sử dụng, không sử dụng được; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đỏ đen, BKS 25P1-046.43 (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn Đ, đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội; đối với 0,14 gam Heroine thu giữ của Lò Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lai Châu đã gửi toàn bộ đi giám định (không hoàn lại mẫu vật) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo Lò Văn Đ phải bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn Đ là người dân tộc thiểu số, sinh sống thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã thị trấn, huyện Sìn Hồ cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

* Vấn đề liên quan:

(1) Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Lò Văn Đ khai nhận nhờ một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch mua giúp. Ngoài lời khai duy nhất của Đ không có chứng cứ khác chứng minh, nên CQĐT không có cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Đ, phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Lò Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 24/02/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nilon màu hồng; 01 vỏ bao bì niêm phong cũ: được niêm phong trong một phong bì công văn do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu phát hành, đây là vật chứng của vụ án, do không có

giá trị sử dụng, không sử dụng được; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe SIRIUS màu đỏ đen, BKS 25P1-046.43 (xe cũ đã qua sử dụng) thu giữ của Lò Văn Đ, đây là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 22/ 5/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu).

4. Về án phí sơ thẩm: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA tỉnh Lai Châu;
- CQTHAHS CA tỉnh Lai Châu;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ (PV06) CA tỉnh Lai Châu;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Phân trại tạm giam khu vực Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo; Người có QL,NVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

